

Danh sách đăng ký xét chức danh GS/PGS 2022

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nam (Nữ)	Học hàm	Học vị	Đăng ký xét ĐTC chức danh GS/PGS	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc
	GS							
1	Đặng Thị Phương Thảo	08/07/1976	Nữ	Phó Giáo Sư	Tiến sĩ	GS	Sinh học	Khoa Sinh học - Công nghệ Sinh học
2	Nguyễn Thị Ngọc Ân	27/11/1950	Nữ	Phó Giáo Sư	Tiến sĩ	GS	Sinh học	Nghỉ hưu ở Trường ĐH KHTN
	PGS							
3	Lê Nguyễn Hoài Nam	03/06/1988	Nam		Tiến sĩ	PGS	Công nghệ thông tin	Khoa Công nghệ thông tin
4	Nguyễn Thanh Bình	23/12/1986	Nam		Tiến sĩ	PGS	Công nghệ thông tin	Khoa Toán - Tin học
5	Nguyễn Văn Vũ	04/05/1977	Nam		Tiến sĩ	PGS	Công nghệ thông tin	Khoa Công nghệ thông tin
6	Huỳnh Lê Thanh Nguyên	27/11/1987	Nam		Tiến sĩ	PGS	Hóa Học và Công nghệ thực phẩm	Khoa Hóa học
7	Nguyễn Công Trách	09/03/1976	Nam		Tiến sĩ	PGS	Hóa Học và Công nghệ thực phẩm	Khoa Hóa học
8	Đoàn Lê Hoàng Tân	06/07/1987	Nam		Tiến sĩ	PGS	Hóa Học và Công nghệ thực phẩm	Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử
9	Lê Ngọc Tuấn	17/10/1982	Nam		Tiến sĩ	PGS	Khoa học Trái đất - Mỏ	Khoa Môi trường
10	Vũ Bích Ngọc	02/03/1986	Nữ		Tiến sĩ	PGS	Sinh học	Viện Tế bào gốc
11	Bùi Chí Bảo	18/09/1983	Nam		Tiến sĩ	PGS	Sinh học	Khoa Y, ĐHQG-HCM
12	Nguyễn Minh Hiệp	04/01/1984	Nam		Tiến sĩ	PGS	Sinh học	Viện Nghiên cứu hạt nhân

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nam (Nữ)	Học hàm	Học vị	Đăng ký xét ĐTC chức danh GS/PGS	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc
13	Đào Văn Dương	02/06/1981	Nam		Tiến sĩ	PGS	Toán học	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung
14	Phạm Văn Việt	04/12/1987	Nam		Tiến sĩ	PGS	Vật lý	Khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu
15	Phạm Kim Ngọc	04/04/1982	Nữ		Tiến sĩ	PGS	Vật lý	Khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu

Tổng cộng: 2UV GS và 13 UV PGS

